

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 277/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 27 – 5 – 2025

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Thê Phụng, ông Lê Thanh Tân.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Ông Trương Minh Thiện – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 153/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 65/2025/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1982, nơi cư trú: tổ H, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long (*yêu cầu vắng mặt*).

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1983, nơi cư trú: tổ A, ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn có tại hồ sơ, thể hiện: Tháng 02 âm lịch năm 2022, bà Lê Thị Kim T và ông Huỳnh Văn H tự tìm hiểu sau đó đồng ý thành vợ chồng, không tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh An Giang (Giấy chứng nhận kết hôn số 86/2022 ngày 06/12/2022). Thời gian đầu chung sống hạnh phúc tại nhà cha mẹ chồng tại xã P, huyện P, tỉnh An Giang, được vài tháng thì chuyển ra trọ sinh sống tại thị xã T, tỉnh An Giang, bà đi bán vé số còn ông H thì ở nhà nội trợ, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông H thường xuyên kêu bà về nhà cha mẹ ruột của ông H sống, không đồng ý nên phát sinh cự cãi, ngoài ra còn thường xuyên mâu thuẫn về tiền bạc. Ngày 20/3/2024, ông H tự ý bán xe của vợ chồng để lấy tiền tiêu xài cá nhân nên xảy ra xô xát, đánh nhau. Chính thức ly thân từ tháng 7/2024, bà về quê của mình tại

tỉnh Vĩnh Long sinh sống đến nay. Do tình cảm không còn nên yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh Văn H.

Về con chung: không có. Tài sản chung: không có. Nợ chung (phải thu, phải trả): không có. Yêu cầu được vắng mặt đến khi kết thúc vụ án.

Đối với bị đơn: Tòa án đã triệu tập để tham gia phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và hai lần để xét xử, nhưng bị đơn đều vắng mặt không rõ lý do, nên không ghi nhận được ý kiến.

Toà án xác minh ngày 23 tháng 4 năm 2025 được biết từ năm 2022, ông Huỳnh Văn H và bà Lê Thị Kim T chung sống với nhau không có con chung. Vợ chồng thường xuyên cự cãi do mâu thuẫn chuyện gia đình, không còn sống chung với nhau từ giữa năm 2024 cho đến nay, khi hỏi gia đình của H thì được biết vợ chồng đã ly thân từ lâu. Hiện nay H đi đâu và làm gì không rõ, chỉ thấy những dịp lễ thì H có về.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân

Về tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến tham dự phiên tòa, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, cho thấy bị đơn đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án: Về hôn nhân, đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Kim T được ly hôn với ông Huỳnh Văn H. Về con chung, tài sản chung, nợ chung bà T trình bày không có nên không xem xét. Bà T phải chịu án phí hôn nhân theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Nguyên đơn khởi kiện bị đơn về việc ly hôn và bị đơn có nơi cư trú tại xã P, huyện P, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết vụ án hôn nhân gia đình “Ly hôn” là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] *Về sự vắng mặt của các đương sự:* Bà T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, ông H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bà T, ông H.

[2] Về nội dung:

[2.1] *Về yêu cầu ly hôn*: Bà T, ông H là vợ chồng có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp nhưng quá trình chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân thường xuyên cự cãi chuyện gia đình, tiền bạc đã ly thân từ tháng 7 năm 2024 đến nay. Tòa án đã triệu tập ông H để tham gia hòa giải, xét xử nhưng đều không đến, bà T cương quyết ly hôn nên chấp nhận cho bà T được ly hôn với ông H là phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] *Về con chung*: Không có.

[2.3] *Về tài sản chung*: Không có. *Về nợ chung*: Ghi nhận bà T xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì bà T, ông H phải liên đới chịu trách nhiệm trong vụ án khác.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bà T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, ông H không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228; Điều 238, Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kim T.

1. Về hôn nhân: Bà Lê Thị Kim T được ly hôn với ông Huỳnh Văn H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không có. Nợ chung: không có.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Lê Thị Kim T phải chịu án phí hôn nhân gia đình 300.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0011911 ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân. Ông Huỳnh Văn H không phải chịu án phí.

Bà T, ông H vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

